

UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC  
SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 105 /SKHCN-QLKHCN

Bình Phước, ngày 15 tháng 01 năm 2025

V/v đề xuất nhiệm vụ KH&CN  
cấp cơ sở năm 2026

Đề báo cáo	Chỉ đạo	Thực hiện	Phối hợp
	T. Tr. Tr. Tr.	P. Khoa	

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Kinh tế/Kinh tế và Hạ tầng các huyện, thị xã, thành phố;
- Các thành viên Hội đồng KH&CN tỉnh;
- Các doanh nghiệp, doanh nghiệp KH&CN, tổ chức KH&CN trong và ngoài tỉnh;
- Trường Chính trị tỉnh Bình Phước;
- Trường Cao đẳng Bình Phước;
- Trường Cao đẳng Miền Đông;
- Các viện nghiên cứu, trường đại học, các nhà khoa học trong và ngoài tỉnh.

TRƯỜNG ĐHKH TỰ NHIÊN	
ĐẾN	Số đến... 107
	Ngày đến... 20/01/2025
	Chuyển.....
	Lưu hồ sơ số.....

Căn cứ Quyết định số 10/2019/QĐ-UBND ngày 21/01/2019 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh và Bộ Khoa học và Công nghệ về việc xây dựng kế hoạch khoa học công nghệ (KH&CN) hàng năm của tỉnh phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và quy trình xây dựng dự toán ngân sách. Để có căn cứ tổng hợp, xét chọn và trình UBND tỉnh phê duyệt danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở thực hiện trong năm 2026 theo quy định, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước kính đề nghị quý cơ quan, tổ chức và cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2026 (Định hướng nghiên cứu và mẫu phiếu đề xuất kèm theo), cụ thể:

\* Yêu cầu về biểu mẫu:

- Đề xuất nhiệm vụ: Phiếu đề xuất đề tài khoa học và công nghệ (Phụ lục 1); Phiếu đề xuất dự án khoa học và công nghệ (Phụ lục 2);

\* Yêu cầu đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở khi đề xuất:

- Việc lựa chọn, đề xuất hoặc đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp cơ sở năm 2026 phải bám sát các Nghị quyết, Kết luận, Chương trình, Đề án, Kế hoạch của Bộ Chính trị, Chính Phủ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước, UBND tỉnh Bình Phước; những vấn đề KH&CN có tính cấp thiết phục vụ yêu cầu thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường, phát triển KH&CN của tỉnh, ngành, địa phương như: Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học,

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ Ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22 tháng 12 năm 2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; Quyết định số 118/QĐ-TTg ngày 25/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình đổi mới công nghệ quốc gia đến năm 2030; Kế hoạch số 153-KH/TU ngày 11/4/2023 của Ban thường vụ Tỉnh ủy Bình Phước triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển bền vững đất nước; Quyết định số 641/QĐ-TTg ngày 28/4/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011-2030; Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 28/6/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về triển khai thực hiện Kế hoạch số 260-KH/TU ngày 20/5/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai thực hiện Kết luận số 69-KL/TW ngày 10/01/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 01/11/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về phát triển khoa học và công nghệ phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

- Các nhiệm vụ KH&CN phải đảm bảo: tính mới và khoa học, tính cấp thiết, không trùng lặp, có tính khả thi và khả năng ứng dụng vào thực tiễn.

- Có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở hoàn thành.

Thời gian đề xuất: từ ngày có văn bản này đến hết ngày 30/6/2025.

Địa chỉ nhận đề xuất: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước, số 678 Quốc lộ 14, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Điện thoại: 0271.3 870 053. File word và file PDF của các đề xuất đề nghị các đơn vị gửi vào địa chỉ email [phuonglh.skhcn@binhphuoc.gov.vn](mailto:phuonglh.skhcn@binhphuoc.gov.vn).

Sau khi danh mục nhiệm vụ KH&CN cơ sở năm 2026 được UBND tỉnh phê duyệt sẽ được thông báo công khai trên trang thông tin điện tử Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bình Phước tại địa chỉ: <https://skhcn.binhphuoc.gov.vn>.

Trân trọng./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Trang TTĐT Sở KH&CN;
- Phòng QLKH&CN;
- Lưu: VT, QLKH&CN(P);

GIÁM ĐỐC



**Bùi Thị Minh Thúy**

**ĐỊNH HƯỚNG ĐỀ XUẤT ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP CƠ SỞ NĂM 2026**  
(Kèm theo Công văn số 105 /SKHCN-QLKHCN ngày 15 /01 /2025)

### 1. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Chuyển giao, ứng dụng các thành tựu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư phục vụ phát triển kinh tế, xã hội trong tất cả các lĩnh vực.

- Ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại, công nghệ tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo ra các sản phẩm mới, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.

- Khuyến khích ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng lượng điện hợp lý và tiết kiệm.

- Ứng dụng công nghệ mới trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu; xử lý ô nhiễm môi trường.

- Xây dựng, phát triển và quản lý thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là các sản phẩm chủ lực, đặc thù của địa phương.

- Ứng dụng công nghệ GIS để quản lý tài nguyên, môi trường, cảnh báo thiên tai, kiểm soát dịch bệnh cây trồng, vật nuôi.

- Xây dựng và áp dụng hệ thống ISO điện tử, quản lý thông tin, truy xuất nguồn gốc về các sản phẩm hàng hoá, nông lâm sản trên địa bàn huyện/thị/thành phố.

- Ứng dụng các chế phẩm sinh học để phòng chống sâu, bệnh hại cây trồng, bảo quản, chế biến nông lâm sản, xử lý ô nhiễm môi trường, nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học trong y - dược, chăm sóc sức khỏe, bảo quản thực phẩm...

- Nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học tạo các chế phẩm sinh học để kiểm soát dư lượng các chất cấm trong nông sản có nguồn gốc từ cây trồng.

- Tăng cường ứng dụng vật liệu nano, vật liệu polyme - composit đặc biệt phục vụ cho một số lĩnh vực công nghiệp, nông nghiệp và bảo vệ môi trường, vật liệu nhẹ dùng trong xây dựng...

- Ứng dụng công nghệ vật liệu mới trong sản xuất nông lâm nghiệp, thủy sản.

### 2. Lĩnh vực nông nghiệp

- Chuyển giao ứng dụng công nghệ cao, mô hình nông nghiệp đáp ứng với yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong các lĩnh vực trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản như: biện pháp thâm canh tổng hợp, tự động hóa, cơ giới hóa các khâu sản xuất gắn với vùng chuyên canh, với doanh nghiệp hoặc loại hình kinh tế cụ thể; công nghệ bảo quản sau thu hoạch để nâng cao

chất lượng sản phẩm, giảm tổn thất sau thu hoạch gắn với mô hình chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Khảo nghiệm, thử nghiệm một số giống cây trồng, vật nuôi có năng suất, chất lượng và hiệu quả để đưa vào sản xuất.

- Ứng dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp; ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất, trong đó chú trọng xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm nông sản, sản phẩm chủ lực của huyện/thị/thành phố, trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch.

- Ứng dụng các giải pháp kỹ thuật nhằm nâng cao khả năng sinh sản và bảo vệ sức khỏe cho đàn gia súc, gia cầm trên địa bàn huyện/thị/thành phố.

- Xây dựng mô hình ứng dụng đồng bộ các giải pháp cơ giới hóa trong sản xuất nông lâm nghiệp và chế biến sản phẩm nông lâm sản.

### **3. Lĩnh vực y tế**

Ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; chăm sóc sơ sinh, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, các bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh; kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; các giải pháp nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn huyện/thị/thành phố nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; giải pháp nâng cao thể trạng, tầm vóc con người; nghiên cứu, xây dựng các mô hình trồng, chế biến các loại cây dược liệu có giá trị phù hợp với điều kiện của địa phương.

### **4. Lĩnh vực khác**

- Nghiên cứu các vấn đề nhằm phục vụ cho bảo vệ an ninh trật tự, an ninh quốc phòng tại địa phương.

- Tập trung nghiên cứu cơ sở lý luận và thực tiễn tập trung vào các giải pháp để phát triển kinh tế - xã hội vùng nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thu hút và phát triển nguồn nhân lực; những giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của huyện/thị/thành phố; nghiên cứu các giải pháp phát triển giáo dục, thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, sản xuất - kinh doanh; các giải pháp nhằm tuyên truyền, giới thiệu các chủ trương, chính sách của đảng và nhà nước trong việc triển khai áp dụng các thành tựu KH&CN nhằm phát triển các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm chủ lực, sản phẩm xanh, sạch, an toàn; nghiên cứu thị trường, xúc tiến thương mại, xây dựng chuỗi cung ứng, chuỗi giá trị và thương hiệu các sản phẩm chủ lực./.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN  
TÊN TỔ CHỨC VÀ



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phụ lục 1

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ<sup>1</sup>**  
(Dùng cho Đề tài khoa học và công nghệ)

1. Tên nhiệm vụ:
2. Loại hình nhiệm vụ:
3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:
5. Mục tiêu:
6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
9. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
10. Danh mục tài liệu tham khảo:
11. Thông tin liên hệ:  
 Tên tổ chức, cá nhân.....  
 Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....  
 Điện thoại:.....  
 Email.....  
 Địa chỉ liên hệ:.....

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

<sup>1</sup> Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN

TÊN TỔ CHỨC

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày... tháng... năm 20....

**ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ<sup>2</sup>**  
(Dùng cho Dự án KH&CN)

1. Tên nhiệm vụ:
2. Loại hình nhiệm vụ:
3. Căn cứ đề xuất nhiệm vụ:
4. Tính cấp thiết của nhiệm vụ:
5. Mục tiêu:
6. Dự kiến các nội dung chính cần thực hiện:
7. Dự kiến các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:
8. Dự kiến phương án ứng dụng hoặc sử dụng các kết quả tạo ra:
9. Dự kiến hiệu quả mang lại:
10. Dự kiến kinh phí và thời gian thực hiện:
11. Xuất xứ công nghệ hoặc xuất xứ hình thành:
12. Nhu cầu thị trường:
13. Khả năng huy động nguồn vốn ngoài NSNN:
14. Danh mục tài liệu tham khảo:
15. Thông tin liên hệ:

Tên tổ chức, cá nhân.....

Mã định danh điện tử của tổ chức/số định danh cá nhân:.....

Điện thoại:.....

Email.....

Địa chỉ liên hệ:.....

**TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT**  
(Họ, tên và chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)<sup>2</sup> Phiếu đề xuất được trình bày không quá 10 trang giấy khổ A4.